TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÙ GIA MẬP** **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2018/QĐST-DS	*Bù Gia Mập, ngày* 28 *tháng* 5 *năm* 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 17 tháng 5 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2018/TLST-DS ngày 20 tháng 4 năm 2018

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ông Điểu K** – SN: 1982

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

- *Bị đơn*: **Ông Điểu Minh D** – SN: 1962

Địa chỉ: Thôn B, xã Đ, huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Điểu Minh D đồng ý trả cho ông Điểu K số tiền nợ gốc là 100.000.000 (một trăm triệu) đồng, số tiền nợ lãi tính đến ngày 23/3/2018 là 13.600.000 (mười ba triệu sáu trăm nghìn) đồng, tổng số tiền ông Điểu Minh D trả cho ông Điểu K là 113.600.000 (một trăm mười ba triệu sáu trăm nghìn) đồng.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Điểu Minh D tự nguyện chịu số tiền là 2.840.000 đồng. Trả cho ông Điểu K số tiền tạm ứng án phí là 3.090.000 đồng ông Điểu K đã nộp theo biên lai thu tiền số 0018248 ngày 20/4/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bù Gia Mập, tỉnh Bình Phước.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân

sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND H.BGM;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

HUỲNH TÒA